

Bản án số: 41/2020/HS- ST

Ngày: 29- 4- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Thom
2. Ông Lương Văn Thoại

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2020/HSST ngày 06/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/QĐXXST-HS ngày 23/4/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN V, sinh năm 1993; Nơi cư trú: BM I, VH, TN, Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị N; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 62/2012/HSST ngày 23/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện XT, tỉnh Nam Định xử phạt V 04 năm tù về tội Cướp tài sản. Bị cáo kháng cáo, Viện kiểm sát kháng nghị đề nghị tăng hình phạt. Bản án số 18/2013/HSPT ngày 07/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt Nguyễn Văn V 04 năm 09 tháng tù về tội Cướp tài sản. Ra trại ngày 08/3/2017. Nộp xong án phí HSST và HSPT, đã được xóa án tích. Bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 07/01/2020, hủy bỏ tạm giữ ngày 16/01/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lê Đăng C, sinh 1986, trú tại: Thôn T, xã TC, huyện VT, Vĩnh Phúc. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút, ngày 07/01/2020 tại Công trường VO Park thuộc địa phận tổ dân phố AĐ, thị trấn TQ, GL, Hà Nội, Đội Cảnh sát điều tra tổng hợp - Công an huyện GL phối hợp cùng Tổ bảo vệ công trường VO Park bắt quả tang Nguyễn Văn V đang có hành vi trộm cắp tài sản xe máy nhãn hiệu Wave màu đen, bạc, mang BKS: 88E1-176.12, của anh Lê Đăng C, sinh năm 1986, trú tại: Thôn T, TC, VT, Vĩnh Phúc.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn V: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave màu đen, bạc, mang BKS: 88E1-176.12, SM: HC12E7110842, SK: 1258FY110703, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy;

- 01 chùm chìa khóa có 03 chiếc chìa khóa;
- 01 gương xe máy loại gương chiếu hậu bên trái màu đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 15/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện GL kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Wave Anpha, BKS: 88E1-176.12, màu đen bạc, xe cũ đã qua sử dụng, có giá trị: 11.000.000đồng (mười một triệu đồng).

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Văn V khai nhận: Bản thân V làm công nhân xây dựng tại công trường V. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 07/01/2020, sau khi hết giờ làm việc, V đi bộ một mình về. Khi đi đến đoạn đường trước tòa nhà S7, thuộc phân khu 3, giáp tuyến đường N5 công trường V, bị cáo phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 88E1-176.12 màu đen bạc dựng ở bên đường, không có người trông giữ, nên V nảy sinh ý định trộm cắp. Khi đến gần chiếc xe máy thì thấy xe không khóa cổ, khóa càng, V ngồi lên xe, lấy trong người 01 chiếc chìa khóa xe máy do V mua trước đó khoảng 10 ngày với giá 10.000 đồng tại một cửa hàng sửa khóa tại Chợ B, ĐT, GL, Hà Nội để mở khóa điện của xe và nổ máy. V điều khiển xe đi được một đoạn khoảng 700- 900mét thì dừng lại mở cốp xe để kiểm tra thì thấy bên trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì. Sau đó, V tháo gương chiếu hậu bên trái của xe ra và vứt về phía tầng 1 tòa nhà, thuộc khu SB trong công trường, tiếp tục điều khiển xe máy đi ra ngoài. Khi bị cáo đi đến đoạn cổng 11 công trường V thì bị lực lượng bảo vệ của công trường yêu cầu dừng xe, kiểm tra, phối hợp cùng Cơ quan điều tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Nguyễn Văn V về trụ sở làm việc. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen-bạc gắn BKS: 88E1-176.12 và 01 gương xe máy loại gương chiếu hậu bên trái màu đen, qua xác minh chủ sở hữu là chị Lê Thị H, sinh năm 1981, trú tại: Số nhà 52, ngõ 19, đường NTT, LB, VY, Vĩnh Phúc. Năm 2018, chị H đã cho em trai là Lê Đăng C sử dụng. Ngày 13/3/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện GL đã trao trả cho anh Lê Đăng C chiếc xe máy và 01 gương chiếu hậu của xe máy. Anh C đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 31/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Nguyễn Văn V về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người bị hại trình bày tại phiên tòa: đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Phần dân sự không yêu cầu bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn V tù 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày 16/01/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về dân sự: Không phải giải quyết.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 chùm chìa khóa 03 chiếc.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

Người bị hại không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng

của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 00 phút, ngày 07/01/2020 tại Công trường VO Park, địa phận tổ dân phố AĐ, thị trấn TQ, GL, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn V có hành vi trộm cắp của anh Lê Đăng C 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave màu đen, bạc gắn BKS: 88E1-176.12, SM: HC12E7110842, SK: 1258FY110703, xe đã qua sử dụng có giá 11.000.000 (mười một triệu) đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã ý định trộm cắp xe máy từ trước nên đã mua sẵn chùm chìa khóa tại cửa hàng sửa khóa để khi nào phát hiện sơ hở của chủ tài sản thì trộm cắp. Sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo đã tháo gương xe để thay đổi hiện trạng tránh bị phát hiện. Về nhân thân bị cáo đã bị xét xử về tội Cướp tài sản, ra trại ngày 08/3/2017, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân, tiếp tục trộm cắp tài sản thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo vì bị cáo, không có việc làm và thu nhập ổn định.

[5] Về dân sự: Không phải giải quyết vì anh Lê Đăng C đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì về dân sự;

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 chùm chìa khóa 03 chiếc.

[7] Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự
- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự
- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn V 18 (mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày 16/01/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Không phải giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chùm chìa khóa gồm 03 chiếc đã qua sử dụng (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 06/4/2020)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo và người bị hại đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh